

Số: 141/KH-SNgV

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 02 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai chương trình trọng điểm 2019 về cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh của Sở Ngoại vụ**

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 30/11/2018 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm 2019 về CCHC gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh; Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm 2019 về CCHC như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

1. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên và là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2019 của Sở Ngoại vụ, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.
2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.
3. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.
4. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Trương ương, Chương trình hành động số 100/CTr-UBND về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình hành động số 99/Ctr-UBND thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017.

5. Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức (CCVC) Sở Ngoại vụ chuyên nghiệp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính theo tinh thần Chỉ thị 17/CT-UBND ngày 25/8/2018.

7. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với xây dựng chính quyền điện tử; duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống Quản lý Chất lượng theo TCQGVN ISO 9001:2015. Thực hiện tốt các giải pháp nhằm tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số CCHC của Sở.

## **II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; 100% các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện quy chế làm việc trên phương châm: *“Làm việc theo quy trình, giải quyết công việc theo quy định, điều hành theo quy chế”*, gắn với chủ đề năm đề ra *“ Năm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Năm nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị”*.

2. 100% VBQPPL được tham mưu ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành VBQPPL.

3. 100% thủ tục hành chính (TTHC) được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị đạt trên 95%.

4. 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. 100% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên, trong đó có 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

5. 100% CCVC được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt. Số công chức, viên chức được tuyển dụng mới không quá 50% số biên chế công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu theo quy định.

6. Triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông 4 cấp trên Phần mềm Quản lý và Điều hành đạt tỉ lệ 100%. Sử dụng Phần mềm Một cửa điện tử dùng chung kết nối Cổng dịch vụ công thống nhất toàn tỉnh và kết nối với Hệ thống Dịch vụ công mức độ 3, 4.

7. 100% các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý Chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng CNTT, quản lý chất lượng theo Hệ thống ISO điện tử.

8. Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của Sở; chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của Sở, phấn đấu duy trì thứ hạng về chỉ số CCHC (PAR Index) trong nhóm 10 sở, ban, ngành dẫn đầu toàn tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Cải cách thể chế**

- Thực hiện nghiêm quy trình đề nghị xây dựng VBQPPL, nâng cao chất lượng việc tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động hoặc các cơ quan có liên quan theo Luật Ban hành VBQPPL ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL.

- Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý VBQPPL của tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý của Sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành VBQPPL trên lĩnh vực đối ngoại. Kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

#### **2. Cải cách tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị là nhiệm vụ trọng tâm**

- Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, Chương trình hành động số 100/CTr-UBND về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình hành động số 99/CTr-UBND thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, đảm bảo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong năm 2019 theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả..

- Triển khai xây dựng mô hình cơ quan hành chính kiểu mẫu theo hướng chuẩn hóa, mẫu hóa hệ thống văn bản quản lý các quy định, quy trình nội bộ, hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Gắn kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan, đơn vị và CCVC hằng năm.

- Nâng cao năng lực cán bộ công tác tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo phương châm “*Thân thiện, đúng hẹn, đơn giản*”, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

#### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/2/2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Tăng cường rà soát các TTHC để kiến nghị đơn giản hóa TTHC nhằm rút ngắn thời gian giải quyết.

- Xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu dùng chung (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỉ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và niêm yết TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết liên quan đến TTHC. Thực hiện quy định xin lỗi những sai sót trong giải quyết TTHC (nếu có).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của CCVC trong cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu CCVC trong cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ CCVC có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan, đơn vị; sử dụng biên chế hiệu quả theo số lượng đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ theo Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 25/8/2018 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đánh giá CCVC trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ, cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Tiếp tục thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức bằng hình thức cạnh tranh. Kiên quyết thay thế những CCVC thiếu bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức kém, không đủ năng lực công tác. Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng CCVC theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ. Quan tâm nội dung đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng cho CCVC làm công tác CCHC.

#### **5. Cải cách tài chính công**

- Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp

công lập, tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 165/2018/NĐ-CP ngày 24/12/2018 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

- Triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến qua hệ thống Kho bạc Nhà nước (KBNN) Thừa Thiên Huế theo Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015 và “Cách mạng Công nghiệp 4.0”, Thông tư số 133/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động nghiệp vụ KBNN.

- Có chế độ hỗ trợ cho đội ngũ CCVC chuyên trách CNTT làm nhiệm vụ an toàn thông tin mạng, thư ký ISO phù hợp với cơ quan, đơn vị (theo Chính sách được UBND tỉnh phê duyệt).

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

- Tiếp tục đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT, duy trì và áp dụng hiệu quả Hệ thống Quản lý Chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh.

- Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4, gắn kết chặt chẽ với triển khai Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trong các năm 2018-2019.

- Triển khai và ứng dụng có hiệu quả chữ ký số trong cơ quan, đơn vị.

- Phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng để phục vụ người dân và các tổ chức tốt hơn; thúc đẩy CCHC và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của Sở; chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của Sở, phấn đấu duy trì thứ hạng về chỉ số CCHC (PAR Index) trong nhóm 10 sở, ban, ngành dẫn đầu toàn tỉnh.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của Sở thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý Chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, tiến tới triển khai áp dụng Hệ thống ISO điện tử (*ISO online*) theo Kế hoạch của UBND tỉnh..

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Sở.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan. Tiếp tục sử dụng hiệu quả 05 phần mềm dùng chung trong xử lý công việc tại cơ quan, đơn vị.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở để triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo nội dung và chất lượng. Định kỳ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của bộ phận, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở gửi văn bản về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- UBND (để b/c);
- BGĐ;
- Các phòng, TTDVĐN;
- Lưu: VT, VP, HN.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Công Phú**